

Số: /BC-UBND

An Giang, ngày tháng 8 năm 2018

BÁO CÁO

Về việc thẩm tra hồ sơ đề nghị, công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới cho thành phố Châu Đốc năm 2017

Căn cứ Quyết định số 558/QĐ-TTg ngày 5/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành tiêu chí huyện nông thôn mới và quy định thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới;

Căn cứ Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 2540/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và công bố địa phương đạt chuẩn nông thôn mới; địa phương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 1739/QĐ-UBND ngày 8/6/2017 của UBND tỉnh về việc thành lập Đoàn Thẩm định của tỉnh đánh giá mức độ đạt tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020;

Xét Tờ trình số 36/TTr-UBND ngày 12/4/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Châu Đốc về việc thẩm tra, đề nghị xét công nhận thành phố Châu Đốc hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2017;

Căn cứ kết quả thẩm tra hồ sơ đề nghị và đánh giá cụ thể mức độ đạt các tiêu chí nông thôn mới, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang báo cáo kết quả thẩm tra hồ sơ đề nghị xét, công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2017 đối với thành phố Châu Đốc, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THẨM TRA

Thời gian thẩm tra: ngày 13/4/2018 đến ngày 10/5/2018.

1. Về hồ sơ

(1) Công văn số 3090/UBND-KT ngày 6/10/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Châu Đốc về đăng ký “thành phố Châu Đốc hoàn thành nhiệm vụ nông thôn mới” năm 2017, được UBND tỉnh xác nhận;

(2) Tờ trình số 36/TTr-UBND ngày 12/4/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Châu Đốc về việc thẩm tra, đề nghị xét công nhận thành phố Châu Đốc hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2017;

(3) Báo cáo số 51/BC-UBND ngày 30/3/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Châu Đốc về kết quả xây dựng nông thôn mới năm 2017 của thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang;

(4) Báo cáo số 52/BC-UBND ngày 30/3/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Châu Đốc về việc tổng hợp ý kiến tham gia về kết quả thực hiện hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2017 của thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

(5) Biên bản số 08/BB-UBND ngày 11/4/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Châu Đốc về việc họp đề nghị xét, công nhận thành phố Châu Đốc hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới 2017;

(6) Báo cáo số /UBND-KT ngày /02/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Châu Đốc về việc rà soát, báo cáo xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

2. Về kết quả công nhận đạt chuẩn xã nông thôn mới

- Tổng số xã trên địa bàn thành phố: 02/02 xã.
- Số xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới: 02/02 xã.
- Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới đạt 100%.
- + Xã Vĩnh Châu đạt chuẩn nông thôn mới năm 2013.
- + Xã Vĩnh Tế đạt chuẩn nông thôn mới năm 2014.

3. Về kết quả xây dựng nông thôn mới

3.1 Kết quả huy động nguồn lực xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thành phố:

Tổng kinh phí thực hiện Chương trình giai đoạn 2011 - 2017 là **295.743 triệu đồng**, trong đó:

- Ngân sách Trung ương: 19.061 triệu đồng, chiếm 6,44%;
- Ngân sách địa phương: 128.388 triệu đồng, chiếm 43,41%;
- Vốn huy động từ cộng đồng: 36.123 triệu đồng, chiếm 12,21%;
- Vốn huy động từ doanh nghiệp: 23.480 triệu đồng, chiếm 7,94%;
- Vốn tín dụng: 37.695 triệu đồng, chiếm 12,74%;
- Vốn lồng ghép các Chương trình, dự án khác: 43.368 triệu đồng (bao gồm: Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất theo chương trình 135, chương trình 160, Chương trình giảm nghèo, thủy lợi phí, vốn chống hạn,...), chiếm 14,66%;
- Vốn huy động khác: 7.624 triệu đồng, chiếm 2,57%.

3.2. Một số kết quả chủ yếu xây dựng nông thôn mới

3.2.1 Công tác thực hiện Quy hoạch (tiêu chí 1)

- Có quy hoạch chung xây dựng xã được phê duyệt và được công bố công khai đúng thời hạn:

+ Các xã có quy hoạch nông thôn mới được UBND thành phố Châu Đốc phê duyệt tại Quyết định số 2808/QĐ-UBND đối với xã Vĩnh Châu, Quyết định số 2810/QĐ-UBND ngày 19/4/2011 đối với xã Vĩnh Tế; đã thực hiện việc niêm yết công khai bản vẽ quy hoạch được duyệt.

+ Hoàn thành việc cắm mốc chỉ giới các công trình hạ tầng theo quy hoạch được phê duyệt.

- Ban hành quy định quản lý quy hoạch chung xây dựng xã và tổ chức thực hiện theo quy hoạch được duyệt:

+ UBND thành phố Châu Đốc đã ban hành quyết định về quy định quản lý quy hoạch xây dựng nông thôn mới của 02 xã Vĩnh Châu và Vĩnh Tế.

+ Các xã đã triển khai đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội theo quy hoạch và thực hiện quản lý xây dựng theo quy hoạch.

- Tổng kinh phí thực hiện Quy hoạch nông thôn mới: 664 triệu đồng.

- Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: 02/02 xã đạt tiêu chí (đạt 100%).

3.2.2. Xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu

Về giao thông (tiêu chí 2)

- Tại thời điểm bắt đầu triển khai thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới, các xã trên địa bàn chưa đạt tiêu chí giao thông. Vì vậy, trong quá trình triển khai Chương trình nông thôn mới, Ủy ban nhân dân tỉnh luôn quan tâm chỉ đạo và tạo điều kiện để các xã tập trung đầu tư xây dựng các công trình giao thông, đồng thời tuyên truyền vận động và được người dân tích cực hưởng ứng tham gia hiến đất, ngày công lao động để thực hiện xây dựng các công trình giao thông, sửa chữa cầu đường, mở rộng, nâng cấp các tuyến đường ấp, xóm đảm bảo kết nối giao thông thông suốt, tạo thuận lợi cho việc đi lại và lưu thông, vận chuyển hàng hóa, phục vụ sản xuất trên địa bàn ngày càng tốt hơn

Kết quả thực hiện đến nay đã đầu tư xây dựng 62,99 km đường giao thông đạt chuẩn trên địa bàn 02 xã tăng 30,95 km so với năm 2011 và đảm bảo 100% số xã đã có đường ô tô đến tận trung tâm xã. Trong đó: đường trục ấp, liên ấp 8.39 km; đường ngõ xóm 2.51 km; đường nội đồng 21.24 km; đường xã và đường trung tâm xã đến huyện thuộc đường huyện nên không tính.

- Tổng kinh phí thực hiện: 52.178 triệu đồng.

+ Ngân sách TW: 17.150 triệu đồng;

+ Ngân sách Tỉnh: 7.100 triệu đồng;

+ Ngân sách Thành phố: 24.982 triệu đồng;

+ Nhân dân đóng góp: 2.946 triệu đồng.

Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: 02/02 xã đạt tiêu chí (đạt 100%).

Về Thủy lợi (tiêu chí 3)

- Từ khi bắt đầu triển khai thực hiện Chương trình đến nay 02 xã trên địa bàn thành phố đã được đầu tư nâng cấp, xây dựng mới 25 công trình cống; nâng cấp đê bao kiểm soát lũ 109,47 km. Số lượng trạm bơm điện đầu tư mới là 27 trạm, nâng tổng số trạm bơm điện toàn thành phố hiện có đến nay 96 trạm, với tổng diện tích phục vụ tưới, tiêu 5.786 ha (chiếm 88,93% so với tổng diện tích).

- Công tác phòng, chống thiên tai luôn được quan tâm chỉ đạo và tạo điều kiện cho các đơn vị trang bị phương tiện phục vụ công tác Chỉ huy PCTT & TKCN; thành lập Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai các cấp và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng ngành, đơn vị trong công tác PCTT & TKCN nhằm đảm bảo chủ động phòng chống và hạn chế đến mức thấp nhất những tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu và thiên tai gây ra.

- Tổng kinh phí thực hiện: 79.203 triệu đồng.

+ Ngân sách TW: 27.995 triệu đồng;

+ Ngân sách Tỉnh: 8.155 triệu đồng;

+ Ngân sách Thành phố: 6.500 triệu đồng;

+ Nhân dân đầu tư: 17.000 triệu đồng;

+ Vốn huy động doanh nghiệp: 17.753 triệu đồng;

+ Vốn huy động khác: 1.800 triệu đồng.

- Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: 02/02 xã đạt tiêu chí (đạt 100%).

Về Điện (tiêu chí 4)

- Ngành điện đã quan tâm đầu tư phát triển nhiều công trình điện trung, hạ áp và các trạm biến áp nên hệ thống điện đã có chuyển biến tích cực về chất lượng điện, đảm bảo cấp điện liên tục, an toàn đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội và sinh hoạt của nhân dân thành phố. Thường xuyên kiểm tra sửa chữa các lưới điện, phát quang an toàn hành lang lưới điện, lắp đặt điện kế mới, thay thế các điện kế cũ không an toàn cho các hộ dân. Đến nay, hệ thống điện trên địa bàn 02 xã được đảm bảo an toàn theo quy định của ngành điện và tỷ lệ hộ sử dụng điện an toàn thường xuyên ở khu vực nông thôn chiếm 100% tăng 3,9% so với năm 2011.

- Tổng kinh phí thực hiện: 9.023 triệu đồng.

+ Ngân sách Tỉnh: 2.596 triệu đồng;

+ Ngân sách Thành phố: 1.731 triệu đồng;

+ Nhân dân đầu tư: 131 triệu đồng;

+ Vốn doanh nghiệp: 4.565 triệu đồng.

- Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: 02/02 xã đạt tiêu chí (đạt 100%).

Về trường học (tiêu chí 5)

- Trên địa bàn 02 xã có 06 trường học, trong những năm qua thành UBND tỉnh cùng với địa phương đã tập trung chỉ đạo đầu tư xây dựng, nâng cấp mở rộng các trường. Hiện nay, 06/06 trường học (02 trường mẫu giáo, 02 trường tiểu học, 02 trường THCS) trên địa bàn 02 xã đã có cơ sở vật chất đạt chuẩn quốc gia.

- Tổng kinh phí thực hiện: 44.076 triệu đồng.

+ Ngân sách Tỉnh: 34.925 triệu đồng;

+ Ngân sách Thành phố: 8.310 triệu đồng;

+ Nhân dân đóng góp: 841 triệu đồng.

- Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: 02/02 xã đạt tiêu chí (đạt 100%).

Về Cơ sở vật chất văn hóa (tiêu chí 6)

- Khi bắt đầu triển khai thực hiện Chương trình trên địa bàn 02 xã chưa có nhà văn hóa xã, điểm vui chơi giải trí và thể thao cho trẻ em và người già chưa được quan tâm đầu tư, 5/7 ấp có điểm hoạt động văn hóa chưa đạt chỉ tiêu theo quy định. Đến năm 2013 cả 02 xã đều có Trung tâm văn hóa - Học tập cộng đồng với hội trường hơn 250 chỗ ngồi, được trang bị đầy đủ các thiết bị phục vụ các hoạt động hội họp, văn nghệ... có đầy đủ các phòng chức năng, sân bóng đá, bóng chuyền đáp ứng nhu cầu hoạt động văn hóa - văn nghệ, học tập, vui chơi của người dân; Bên cạnh đó, tại văn phòng các ấp cũng được trang bị tài liệu, sách báo và tận dụng làm nơi sinh hoạt văn hóa - văn nghệ phục vụ người dân.

- Ngoài ra các xã cũng đầu tư khu vui chơi, thể thao ngoài trời từ nguồn xã hội hóa... phục vụ nhu cầu của trẻ em và người cao tuổi rất được người dân đồng tình và đến nay tiêu chí tiếp tục được duy trì và nâng chất.

- Tổng kinh phí thực hiện: 9.668 triệu đồng.

+ Ngân sách Thành phố: 9.164 triệu đồng;

+ Nhân dân đóng góp: 350 triệu đồng;

+ Vốn huy động khác: 154 triệu đồng.

- Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: 02/02 xã đạt tiêu chí (đạt 100%).

Về Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn (tiêu chí 7)

- Chợ Vĩnh Châu được xây dựng năm 2009 và đạt chuẩn theo quy định. Năm 2014, chợ Cống Đồn, xã Vĩnh Tế xây dựng hoàn thành và đưa vào sử dụng, đạt chuẩn chợ nông thôn loại 3. Trong hoạt động kinh doanh thương mại, các chợ đều đạt chuẩn về công trình kỹ thuật, bộ máy điều hành quản lý chợ... theo đúng quy định hiện hành.

- Hệ thống hạ tầng thương mại nông thôn là đầu mối quan trọng giúp phân tiêu thụ hàng hóa nông sản của địa phương và cung cấp hàng hóa đưa về nông thôn đáp ứng nhu cầu mua sắm, tiêu dùng của người dân.

- Tổng kinh phí thực hiện: 8.057 triệu đồng.

+ Ngân sách Thành phố: 5.057 triệu đồng;

+ Vốn lồng ghép: 3.000 triệu đồng.

- Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: 02/02 xã đạt tiêu chí (đạt 100%).

Về Thông tin và truyền thông (tiêu chí 8)

- Ở cả 02 xã đều có điểm phục vụ bưu chính đảm bảo dịch vụ thư, dịch vụ gói, kiện hàng hóa ít nhất 4h/ngày phục vụ nhu cầu của người dân.

- Tại thời điểm năm 2011, các đường truyền mạng chậm được đầu tư phát triển trên địa bàn 02 xã, nhiều hộ dân chưa được sử dụng dịch vụ internet để phục vụ nhu cầu tra cứu thông tin. Tuy nhiên, đến nay các ấp trên địa bàn 2 xã đều có

đại lý internet, mạng lưới cáp đảm bảo phục vụ tốt nhu cầu thông tin liên lạc, giúp người dân tiếp cận được các tin tức, sự kiện, giá cả thị trường, học tập các kinh nghiệm chuyển giao khoa học công nghệ thông qua mạng internet.

- Các xã đều có đài truyền thanh và hệ thống loa đến các ấp phát thanh mỗi ngày. Hệ thống tiếp âm phát thanh được theo dõi thường xuyên và sửa chữa kịp thời nhằm duy trì tốt công tác thông tin tuyên truyền để nhân dân tiếp nhận thông tin trong và ngoài tỉnh.

- Tất cả các cơ quan ở xã đều ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo quản lý, điều hành: phần mềm xử lý văn bản VIC, hệ thống thư điện tử, ứng dụng chữ ký số,... góp phần tăng hiệu suất xử lý văn bản, giảm văn bản giấy, kịp thời giải quyết xử lý công việc, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước.

- Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: 02/02 xã đạt tiêu chí (đạt 100%).

Về Nhà ở dân cư (tiêu chí 9)

- Khi bắt đầu triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, trên địa bàn 02 xã còn 386 căn nhà tạm, dột nát. Từ đó, hằng năm Ban Chỉ đạo, Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới 02 xã phối hợp cùng Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố vận động ban từ thiện xã, các doanh nghiệp hỗ trợ sửa chữa, cất mới, xóa nhà tạm dột nát cho 301 hộ nghèo, hộ khó khăn. Đồng thời, tuyên truyền các hộ gia đình đầu tư sửa chữa, xây mới nhà cửa và các công trình phụ, nhờ đó đã xóa 85 căn nhà tạm, dột nát; Đến nay, 02 xã không còn nhà tạm, dột nát.

- Tỷ lệ hộ dân trên địa bàn có nhà ở đạt chuẩn theo tiêu chuẩn của Bộ xây dựng luôn được giữ vững theo quy định trên 70%. Tiếp tục duy trì và giữ vững tiêu chí không còn nhà tạm, dột nát trên địa bàn và tỷ lệ nhà ở đạt chuẩn giữ vững ở mức 92%.

- Tổng kinh phí thực hiện: 36.917 triệu đồng.

+ Ngân sách Trung ương: 1.415 triệu đồng;

+ Ngân sách Tỉnh: 429 triệu đồng;

+ Ngân sách Thành phố: 1.140 triệu đồng;

+ Nhân dân đầu tư: 12.734 triệu đồng;

+ Vốn tín dụng: 15.529 triệu đồng;

+ Vốn huy động khác: 5.670 triệu đồng.

Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: 02/02 xã đạt tiêu chí (đạt 100%).

3.2.3. Về phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập, giảm hộ nghèo (tiêu chí 10 đến tiêu chí 13)

**** Về lĩnh vực nông nghiệp, thủy sản:***

- Về trồng trọt: Tổng diện tích gieo trồng của toàn thành phố năm 2017 là 19,667,5 ha. Trong đó: diện tích trồng lúa là 19.153,2 ha, năng suất bình quân cả năm đạt 6,3 tấn/ha, tổng sản lượng 120.665,2 tấn.

Người dân đã mạnh dạn chuyển đổi cơ cấu cây trồng từ đất trồng lúa kém hiệu quả sang rau màu và cây ăn trái có giá trị kinh tế: trong năm 2017, toàn thành phố đã chuyển đổi 236,78 ha đất trồng lúa kém hiệu quả sang trồng các cây màu và cây ăn trái cho hiệu quả kinh tế cao, trong đó 02 xã đã chuyển đổi hơn 90 ha đất trồng lúa sang rau màu và cây ăn trái có giá trị. Châu Đốc đang tiến hành thực hiện quy hoạch phát triển du lịch vườn sinh thái. Bên cạnh đó, người dân đã thực hiện gieo trồng đúng lịch thời vụ theo khuyến cáo của các ngành; ứng dụng tiến bộ khoa học vào sản xuất góp phần cải thiện năng suất, nâng cao chất lượng sản phẩm.

Thực hiện liên kết sản xuất (cánh đồng lớn): Thực hiện ký hợp đồng với Công ty Vĩnh Bình, Công ty lương thực Miền Bắc, Công ty Phước Tiến hỗ trợ kỹ thuật và bao tiêu sản phẩm với diện tích 329 ha và thực hiện ký hợp đồng với Công ty Gavi trình diễn giống lúa ST21 với diện tích 166,75 ha.

Thành lập vùng sản xuất rau an toàn: Hiện tại, thành phố Châu Đốc có 2 tổ sản xuất rau an toàn, với tổng diện tích 17,55 ha và có 01 nhà sơ chế rau an toàn, và 01 nhà vòm (ươm giống cây con và trồng dưa lê, dưa lưới cho năng suất cao); thực hiện sản xuất nấm ăn và nấm dược liệu với diện tích 930 m². Trong đó, 02 cũng thực hiện sản xuất rau an toàn góp phần làm đa dạng thêm các loại rau, củ, quả an toàn để phục vụ nhu cầu của người tiêu dùng, tăng thu nhập cho người dân nông thôn.

- *Về chăn nuôi*: Tổng số đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn thành phố là Heo: 1.516 con, Trâu: 83 con, Bò: 974 con, Dê: 173 con, Gà: 3.270 con, Vịt: 71.285 con. Công tác kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ, tiêm phòng cho gia súc gia cầm được thực hiện thường xuyên nhằm phòng, ngừa không để dịch bệnh xảy ra trên địa bàn. Các hộ chăn nuôi thực hiện tốt việc đảm bảo vệ sinh môi trường, xây chuồng trại kết hợp với xây hầm biogas, ứng dụng đệm lót sinh học trong chăn nuôi để khử mùi hôi, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ mới vào chăn nuôi góp phần mang lại hiệu quả kinh tế cao.

- *Thủy sản*: Tổng sản lượng là 6.319,28/6.471 tấn tăng 3,98% so với năm 2015. Định hướng trong thời gian tới Châu Đốc sẽ thực hiện đa dạng các loài cá có giá trị kinh tế cao, phát triển du lịch làng bè nhằm duy trì và phát triển nghề nuôi cá trong lồng bè truyền thống của Châu Đốc.

Về lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề, dịch vụ:

Trong những năm qua, CN – TTCN, ngành nghề và dịch vụ trên địa bàn thành phố được quan tâm chỉ đạo nhằm giải quyết việc làm tại chỗ cho lao động nông thôn; tổ chức đào tạo nghề cho hơn 1.000 lao động nông thôn hàng năm.

Hiện nay, trên địa bàn thành phố có 9.346 cơ sở sản xuất kinh doanh thuộc các hộ cá thể, đã giải quyết việc làm cho trên 16.000 lao động tại địa phương. Trong đó, 02 xã có 545 cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề và dịch vụ, tổng doanh thu của các cơ sở năm 2017 trên 13 tỷ đồng và giải quyết nhiều lao động trên địa bàn 02 xã.

Nhờ đó, thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn toàn thành phố tăng trưởng hàng năm, đến cuối năm 2017 đạt 37,390 triệu đồng/người/năm, tăng 23,33 triệu đồng so với năm 2011.

Về thu nhập (tiêu chí 10)

- Thời gian qua, thành phố Châu Đốc đã quan tâm chỉ đạo các ngành triển khai, vận động người dân thực hiện chuyển dịch cơ cấu cây trồng có giá trị kinh tế, thực hiện các mô hình làm ăn có hiệu quả, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và sản xuất, chuyển đổi cơ cấu kinh tế... nhằm giúp người dân tăng thu nhập, cải thiện đời sống, kinh tế hộ gia đình từng bước được nâng cao. Nhờ đó, thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn toàn thành phố tăng trưởng hàng năm, đến cuối năm 2017 đạt 37,390 triệu đồng/người/năm, tăng 23,33 triệu đồng so với năm 2011.

- Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: 02/02 xã đạt tiêu chí (đạt 100%).

Về hộ nghèo (tiêu chí 11)

- Công tác giảm nghèo luôn được Đảng ủy, Ủy ban, đoàn thể các cấp và nhân dân trong toàn thành phố tích cực tham gia thực hiện, tạo sự chuyển biến về nhận thức tự vươn lên. Hỗ trợ cho các hộ nghèo, cận nghèo được học nghề, tiếp cận các nguồn vốn vay để sản xuất kinh doanh, hỗ trợ cây và con giống thực hiện các mô hình hiệu quả mang lại năng suất cao góp phần cải thiện đời sống; thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội cho hộ nghèo, hộ khó khăn,... Từ những chính sách hỗ trợ của Nhà nước, tỷ lệ hộ nghèo giảm hàng năm, đến nay tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn 02 xã giảm còn 40 hộ chiếm tỷ lệ 1,38%, giảm 104 hộ so với năm 2011.. Trong thời gian tới, các xã phấn đấu thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, xóa đói, giảm nghèo nhằm đạt mục tiêu không còn hộ nghèo trên địa bàn các xã. Tổng kinh phí cho hộ nghèo, hộ cận nghèo vay phát triển sản xuất là 3.730 triệu đồng.

- Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: 02/02 xã đạt tiêu chí (đạt 100%).

Lao động có việc làm (tiêu chí 12)

- Công tác đào tạo nghề cho lao động được chú trọng, các ngành chuyên môn đã phối hợp với Trường trung cấp nghề thành phố tổ chức đào tạo các lớp nghề ngắn hạn, sơ cấp đến trung cấp cho lao động nông thôn với đa dạng các loại hình, ngành nghề thích hợp, đáp ứng yêu cầu lao động ở nông thôn. Bên cạnh đó, địa phương cũng tổ chức tư vấn, định hướng nghề cho các em học sinh và những lao động chưa có việc làm để lựa chọn ngành nghề phù hợp với nhu cầu tuyển dụng của địa phương góp phần giúp lao động có thể tìm được việc làm sau khi học nghề. Đến nay, tỷ lệ lao động có việc làm trên dân số trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động bình quân của 02 xã là 98,91% (5.174/5.231 người) tăng 2.274 lao động có việc làm so với năm 2011; trong đó: xã Vĩnh Châu là 98,81% (2.160/2.186 người trong độ tuổi lao động); xã Vĩnh Tế là 98,98% (3.014/3.045 người). Tổng kinh phí cho các hộ trên địa bàn 02 xã vay sản xuất kinh doanh, giải quyết việc làm, phát triển sản xuất là 10.350 triệu đồng.

- Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: 02/02 xã đạt tiêu chí (đạt 100%).

Tổ chức sản xuất (tiêu chí 13)

- Thường xuyên củng cố và phát triển hợp tác xã, tổ hợp tác ở nông thôn. Trong năm 2017 đã phát triển thành lập mới 01 Hợp tác xã Nông nghiệp K1 – K4 xã Vĩnh Châu. Đến nay, Thành phố có 05 Hợp tác xã Nông nghiệp, 01 Hợp tác xã Vận tải thủy bộ, 19 Tổ hợp tác. Trong đó, 02 xã có 03 Hợp tác xã Nông nghiệp (tăng 2 HTX so với năm 2011) và 5 tổ hợp tác, các Hợp tác xã và Tổ hợp tác hoạt động đều có hiệu quả và có ký hợp đồng liên kết đầu tư và tiêu thụ sản phẩm với doanh nghiệp. Tổng kinh phí cho các hợp tác xã, tổ hợp tác vay sản xuất kinh doanh, phát triển các loại hình dịch vụ hợp tác xã là 4.947 triệu đồng.

- Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: 02/02 xã đạt tiêu chí (đạt 100%).

3.2.4. Về phát triển giáo dục, y tế, văn hóa và bảo vệ môi trường:

Về giáo dục (tiêu chí 14)

- Thực hiện tốt công tác khuyến học khuyến tài; tuyên truyền công tác giáo dục đến từng hộ gia đình, nâng cao nhận thức người dân hiểu thêm về tầm quan trọng khi cho con em đến trường. Tạo điều kiện cho sinh viên vay vốn yên tâm học tập. Phối hợp cùng hội, đoàn thể và các ngành thành phố mở các lớp đào tạo nghề, các lớp tập huấn chuyển giao khoa học công nghệ tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động đi làm việc hoặc tự tìm việc làm, nông dân được hiểu thêm kiến thức khoa học kỹ thuật áp dụng vào sản xuất nông nghiệp.

- Công tác phổ cập giáo dục:

+ Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi: 02/02 xã được công nhận đạt chuẩn;

+ Xóa mù chữ: 02/02 xã đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 1;

+ Phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 2: 02/02 xã được công nhận đạt chuẩn;

+ Phổ cập giáo dục THCS: xã Vĩnh Châu được công nhận đạt chuẩn mức độ 2, xã Vĩnh Tế được công nhận đạt chuẩn mức độ 0031

- Các em học sinh tốt nghiệp THCS đều được giúp đỡ, tạo điều kiện để tiếp tục học Trung học, bổ túc, học nghề hàng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS bình quân 02 xã năm 2017 đạt 92,68% tăng 15,71% so với năm 2011.

- Lao động nông thôn được quan tâm đào tạo học nghề và giải quyết việc làm, tỷ lệ lao động qua đào tạo các xã đạt 51,64%; lao động qua đào tạo nghề đạt 38,26%; tỷ lệ lao động có việc làm qua đào tạo đạt 25,54%.

- Tổng kinh phí thực hiện: 2.010 triệu đồng

+ Ngân sách Trung ương: 182 triệu đồng

+ Ngân sách Tỉnh: 342 triệu đồng

+ Nhân dân đóng góp: 320 triệu đồng

+ Vốn tín dụng: 1.166 triệu đồng

- Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: 02/02 xã đạt tiêu chí (đạt 100%).

Về y tế (tiêu chí 15)

- Các xã tích cực vận động nhân dân tham gia BHYT; phối hợp với Bảo hiểm xã hội thành phố, cùng với ấp đến từng hộ dân tuyên truyền vận động hộ gia đình tham gia BHYT; thực hiện tốt mô hình tổ hùng vốn xoay vòng mua bảo hiểm y tế, mỗi tổ gồm 10 thành viên và mỗi tuần mua cho 1 người. Đến nay, tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế của 02 xã đều đạt trên 85% (Vĩnh Châu đạt 88,78%; Vĩnh Tế đạt 85,2%) tăng 5.532 người tham gia bảo hiểm y tế.

- Năm 2013, 02 xã trên địa bàn thành phố đều có trạm y tế đạt chuẩn theo quy định của Bộ Y tế, đến nay cơ sở vật chất y tế được quan tâm đầu tư, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh tại các trạm y tế, các trạm y tế xã đều có bác sĩ.

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (*chiều cao theo tuổi*) bình quân của 2 xã là 16% tương đương 155/944 trẻ.

- Tổng kinh phí thực hiện: 3.548 triệu đồng.

+ Ngân sách Tỉnh: 398 triệu đồng;

+ Ngân sách Thành phố: 410 triệu đồng;

+ Nhân dân đóng góp: 1.574 triệu đồng;

+ Vốn huy động doanh nghiệp: 1.166 triệu đồng.

- Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: 02/02 xã đạt tiêu chí (đạt 100%).

Về văn hóa (tiêu chí 16)

Thành phố đã triển khai thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và luôn được nhân dân đồng thuận, tích cực hưởng ứng, nội dung phong trào ngày càng đi vào chiều sâu, chất lượng đạt chuẩn gia đình văn hóa, xóm, ấp văn hóa, đơn vị văn hóa ngày càng được nâng lên, góp phần tích cực trong xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội Thành phố. Đến nay, có 02/02 xã đạt xã văn hóa nông thôn mới, 7/7 ấp đạt ấp văn hóa nông thôn mới, 93,44% hộ gia đình đạt gia đình văn hóa. Các phong trào văn hóa nghệ thuật, thể dục thể thao được người dân tích cực tham gia và duy trì phát triển tốt.

Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: 02/02 xã đạt tiêu chí (đạt 100%).

Về môi trường và An toàn thực phẩm (tiêu chí 17)

Công tác bảo vệ môi trường luôn được quan tâm, thực hiện công tác thu gom, phân loại và xử lý rác thải sinh hoạt; xây dựng các công trình xử lý chất thải chôn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường, xây dựng cảnh quan xanh-sạch-đẹp. Có nhiều mô hình đem lại lợi ích thiết thực cho người dân và được triển khai nhân rộng trên địa bàn như: mô hình “5 không 3 sạch” do Hội Liên hiệp phụ nữ phát động; mô hình “xây dựng con đường đẹp” của Hội Cựu Chiến binh.

Bên cạnh đó, thường xuyên tuyên truyền vận động Nhân dân sử dụng nước sạch, hợp vệ sinh, đến nay:

- Hệ thống cấp nước được đầu tư nâng cấp và sửa chữa đảm bảo cung cấp nước sạch cho người dân sử dụng. Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước hợp vệ sinh của 02 xã đạt 100% tăng 10% so với năm 2011.

- Về tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làn nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường: trên địa bàn 02 xã có 25/25 tuân thủ các thủ tục về môi trường đạt tỷ lệ 100%. Đồng thời, các ngành chuyên môn thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung trong bản cam kết, đề án, kế hoạch bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất kinh doanh có ảnh hưởng đến môi trường và tăng cường các hoạt động quan trắc, cảnh báo, dự báo, kiểm soát về ô nhiễm môi trường tại các nguồn để kịp thời phát hiện và xử lý các vấn đề ô nhiễm môi trường.

- Xây dựng cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn: các tổ chức Hội đoàn thể thành phố và xã thường xuyên phối hợp tổ chức vệ sinh môi trường, phát quang bụi rậm, cỏ dại ven đường, vận động người dân trồng hoa, cây xanh và làm hàng rào trước nhà. Hằng năm, vào các dịp hưởng ứng ngày môi trường thế giới, tháng cao điểm bảo vệ môi trường, UBND các xã phối hợp cùng các tổ chức đoàn thể xã tổ chức các hoạt động tuyên truyền giáo dục nhằm nâng cao nhận thức của người dân và cộng đồng về công tác bảo vệ môi trường.

- Mai tán phù hợp quy định: do vị trí địa bàn 02 xã nằm gần trung tâm thành phố nên các xã không quy hoạch xây dựng nghĩa trang mà sử dụng chung nghĩa trang nhân dân của thành phố Châu Đốc.

- Chất thải rắn trên đại bàn và nước thải khu dân cư tập trung, cơ sở SXKD được thu gom và xử lý theo quy định:

+ Thu gom xử lý chất thải rắn: chất thải rắn sinh hoạt được Xí nghiệp Môi trường đô thị tổ chức thu gom và xử lý với tỷ lệ trên 98%, các hộ còn lại team kết tự xử lý.

+ Rác thải bảo vệ thực vật cũng được thu gom, vận chuyển và xử lý, định kỳ hàng quý các tổ chức đoàn thể của xã tổ chức thu gom, vận chuyển và xử lý bao bì thuốc bảo vệ thực vật sau khi sử dụng trên địa bàn xã.

+ Nước thải khu, cụm tuyến dân cư: các khu, cụm, tuyến dân cư trên địa bàn đều có hệ thống thu gom nước thải không để chảy tràn gây ô nhiễm môi trường. Nước thải của cá hộ gia đình được thu gom, xử lý bằng hệ thống hố xí tự hoại.

- Tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch của 02 xã, đạt 98,13% (2.841/2.895 hộ) tăng 42,82% so với năm 2011 (tăng 1.218 hộ).

- Các hộ chăn nuôi từng bước tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường trong chăn nuôi, xây dựng chuồng trại và các công trình xử lý chất thải nhằm đảm bảo vệ sinh môi trường. Đến nay, Tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường đạt 78,63% (195/248 hộ) tăng 47,61% so với năm 2011.

- Tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm: Thường xuyên chỉ đạo các ngành chuyên môn và phối hợp với các ngành cấp trên triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 9 tháng 4 năm 2014 về hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực

phẩm; đồng thời, hướng dẫn và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho các cơ sở sản xuất kinh doanh theo phân cấp quản lý. Đến nay, toàn Thành phố đã cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm được 369/369 hộ sản xuất kinh doanh, đạt 100%. Riêng 02 xã có 532 cơ sở trong đó được cấp GCNĐĐK theo quy định là 12 và có 520 cơ sở sản xuất kinh doanh nhỏ lẻ cam kết đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, đạt 100%.

- Tổng kinh phí thực hiện: 17.161 triệu đồng.

+ Ngân sách Trung ương: 314 triệu đồng;

+ Ngân sách Tỉnh: 76 triệu đồng;

+ Ngân sách Thành phố: 2.704 triệu đồng;

+ Nhân dân đầu tư: 67 triệu đồng;

+ Vốn tín dụng: 2.000 triệu đồng

+ Vốn huy động khác: 12.000 triệu đồng.

- Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: 02/02 xã đạt tiêu chí (đạt 100%).

3.2.5. Về xây dựng hệ thống tổ chức chính trị xã hội vững mạnh và gìn giữ an ninh, trật tự xã hội:

Về hệ thống chính trị (tiêu chí 18)

- Cán bộ, công chức xã đạt chuẩn: Các cán bộ, công chức xã luôn đảm bảo đủ các tiêu chuẩn chung theo quy định tại Điều 3 Nghị định 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn và Điều 3 Quyết định số 04/2001/QĐ-BNV ngày 16/01/2004 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành quy định tiêu chuẩn cụ thể đối với cán bộ, công chức, xã, phường, thị trấn. Bên cạnh đó, công tác đào tạo, bồi dưỡng đều được thực hiện xuyên suốt để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cán bộ công chức. Đến nay các cán bộ 2 xã đạt chuẩn theo tiêu chí.

- Các xã có đủ các tổ chức trong hệ thống chính trị gồm: Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh.

- Đảng ủy và UBND các xã đều đạt “trong sạch, vững mạnh” do Thành ủy, UBND thành phố Châu Đốc công nhận.

- Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị của các xã đều đạt tiên tiến trở lên.

- Các xã thường xuyên tuyên truyền cho người dân về các chính sách, pháp luật trên mọi phương tiện thông tin đại chúng và trang bị tủ sách pháp luật ở Trung tâm học tập cộng đồng, nhà văn hóa để người dân nghe, đọc tìm hiểu tiếp cận với chính sách pháp luật phục vụ trong đời sống xã hội.

- Luôn bảo đảm bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình; bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong các lĩnh vực của gia đình và đời sống xã hội: Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về bình đẳng giới, dần dần nâng cao nhận thức cho mọi người xóa bỏ tư tưởng trọng nam

khinh nữ và các hành vi phân biệt đối xử về giới tính. Đồng thời, triển khai Luật Phòng, chống bạo lực gia đình với nhiều hình thức như: Hội thi, hội diễn, truyền thông, phổ biến... nhằm tuyên truyền đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và quần chúng nhân dân; từng bước phát huy những giá trị, truyền thống quý báu, tốt đẹp của gia đình Việt Nam, gìn giữ và phát huy những chuẩn mực của gia đình nhằm góp phần xây dựng bản sắc văn hóa dân tộc.

Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: 02/02 xã đạt tiêu chí (đạt 100%).

Về Quốc phòng và An ninh (tiêu chí 19)

- Công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ được thực hiện tốt. Năm 2017, xã Vĩnh Tế và Vĩnh Châu tổ chức giao quân đạt 100% chỉ tiêu; Công tác động viên quân đội luôn được quan tâm thực hiện. Năm 2017, huy động nguồn giao huấn luyện, kiểm tra sẵn sàng động viên đạt 100% chỉ tiêu; Công tác xây dựng lực lượng, sẵn sàng chiến đấu, huấn luyện, diễn tập và duy trì các hoạt động của lực lượng dân quân được thực hiện liên tục, thường xuyên đảm bảo yêu cầu. Năm 2017, Chi bộ quân sự xã Vĩnh Tế đạt trong sạch vững mạnh tiêu biểu, Chi bộ quân sự xã Vĩnh Châu đạt trong sạch vững mạnh.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về Luật ATGT, Luật dân quân tự vệ trong nhân dân được thực hiện thường xuyên nhằm đảm bảo trật tự ATGT trên địa bàn và xây dựng lực lượng dân quân "vững mạnh, rộng khắp"; quan tâm xây dựng, củng cố lực lượng Dân quân tự vệ thực sự mạnh cả về chất và tư tưởng chính trị. Công tác tuần tra, kiểm soát được thực hiện thường xuyên nhằm phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm, đảm bảo không để xảy ra các tụ điểm phức tạp. Nhìn chung, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn 02 xã luôn được giữ vững, đặc biệt không có các tệ nạn xã hội, các tổ dân cư tự quản được giữ vững và duy trì thực hiện tốt. Kết quả đạt yêu cầu tiêu chí số 19 của Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới. Ủy ban nhân dân thành phố hỗ trợ đầu tư xây dựng mới trụ sở Công an và Quân sự xã và trang bị các xe gắn máy phục vụ cho tuần tra, canh gác với tổng kinh phí 12.112 triệu đồng.

- Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: 02/02 xã đạt tiêu chí (đạt 100%).

4. Về tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới.

Qua rà soát, trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới đến nay trên địa bàn thành phố Châu Đốc không xảy ra tình trạng nợ đọng trong xây dựng cơ bản. (Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang đã có Công văn số 242/UBND-KTN ngày 20/2/2017 về việc báo cáo xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản thuộc Chương trình MTQGXD nông thôn mới báo cáo về Bộ Nông nghiệp và PTNT).

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những mặt đã làm được

Hai xã trên địa bàn thành phố hoàn thành lập quy hoạch sử dụng đất và phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội. Công tác xóa đói giảm nghèo, chính sách đền ơn đáp nghĩa được thực hiện tốt, giáo dục đào tạo tiếp tục phát triển. Phong trào

“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với xây dựng nông thôn mới ngày càng được nhân dân hưởng ứng tích cực. Đến nay, thành phố Châu Đốc được UBND tỉnh quyết định công nhận 02 xã Vĩnh Tế và Vĩnh Châu đạt chuẩn nông thôn mới. Nổi bật là sản xuất phát triển, thu nhập người dân tăng cao, cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội được đầu tư nâng cấp, trật tự xã hội được đảm bảo, cảnh quan môi trường sạch đẹp, quy chế dân chủ được phát huy, hệ thống chính trị ngày càng vững mạnh; xây dựng được hệ thống cơ chế, chính sách để triển khai Chương trình và đạt được một số kết quả về xây dựng cơ sở hạ tầng và hỗ trợ phát triển sản xuất. Nhờ vậy bộ mặt nông thôn đã bước đầu thay đổi, đời sống vật chất và tinh thần của người dân được nâng lên rõ rệt.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Là xã có xuất phát điểm thấp, kinh tế chủ yếu là sản xuất nông nghiệp, tình trạng sản xuất tự phát còn khá phổ biến nên chất lượng, hiệu quả sản xuất còn hạn chế, trình độ dân trí có nâng lên nhưng chưa đồng đều; tiêu chí môi trường đã đạt nhưng cần tiếp tục nâng lên.

- Những tồn tại nêu trên nguyên nhân chủ yếu là do nguồn lực đầu tư còn hạn chế, đầu ra hàng nông sản không ổn định, ảnh hưởng đến thu nhập và đời sống người nông dân. Mặt khác, tại xã chưa có nhiều cơ sở sản xuất lớn để thu hút được việc làm tại địa phương, do đó vẫn còn nhiều lao động phải rời địa phương làm ăn xa, dẫn đến thiếu lao động khi đến vụ thu hoạch nông sản, ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất.

3. Bài học kinh nghiệm

- Làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về ý nghĩa tầm quan trọng của việc xây dựng nông thôn mới, công tác tuyên truyền phải thật sự đi vào chiều sâu và rộng khắp, tạo niềm tin cao để phát huy được vai trò chủ thể của cộng đồng dân cư, nhất là trong việc huy động nguồn lực từ dân.

- Sự quan tâm tập trung chỉ đạo của các cấp, các ngành và sự đồng tình hưởng ứng của nhân dân; sự phối hợp chặt chẽ của Ban Chỉ đạo trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ để thực hiện hoàn thành các tiêu chí, chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới; phân công rõ trách nhiệm cho từng bộ phận, từng thành viên, cụ thể, rõ ràng.

- Quá trình chỉ đạo thực hiện phải đồng loạt, nhưng có tập trung chọn xã điểm thực hiện các tiêu chí, rút kinh nghiệm, nhân rộng đến xã còn lại; đồng thời xác định các tiêu chí không cần vốn để thực hiện, ưu tiên tập trung thực hiện trước.

- Phải coi trọng công tác xây dựng và đào tạo đội ngũ cán bộ nòng cốt ở các cấp, nhất là đội ngũ cán bộ cơ sở; thường xuyên quán triệt, bám sát nghị quyết, kế hoạch, hướng dẫn của cấp trên, tổ chức thực hiện nhiệm vụ phải sáng tạo, linh động phù hợp với điều kiện và đặc điểm của địa phương. Công tác chỉ đạo, điều hành được kịp thời, sâu sát có kiểm tra, giám sát, để kịp thời giải quyết, tháo gỡ khó khăn.

- Thực hiện tốt chủ trương xã hội hóa, huy động các nguồn lực trong cộng đồng dân cư, các doanh nghiệp có tiềm lực và tâm huyết với nông thôn, khai thác các nguồn thu tại địa phương, tạo nguồn vốn đầu tư cơ sở hạ tầng và các công trình phúc lợi công cộng thuộc nhóm không có hỗ trợ của nhà nước.

III. KẾT LUẬN

1. Về hồ sơ đề nghị công nhận

Hồ sơ đề nghị công nhận địa phương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Châu Đốc, đảm bảo đúng nội dung và đầy đủ theo quy định tại Quyết định số 2540/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Kết quả xây dựng nông thôn mới

- Đối với xã Vĩnh Châu - TP. Châu Đốc: Đạt 19/19 tiêu chí, 49/49 chỉ tiêu; các tiêu chí, chỉ tiêu nông thôn mới của xã Vĩnh Châu đều được giữ vững, duy trì, nâng chất trong năm 2017.

- Đối với xã Vĩnh Tế - TP. Châu Đốc: Đạt 19/19 tiêu chí, 49/49 chỉ tiêu; các tiêu chí, chỉ tiêu nông thôn mới của xã Vĩnh Tế đều được giữ vững, duy trì, nâng chất trong năm 2017.

Ủy ban nhân dân thành phố Châu Đốc có 02/02 xã đạt chuẩn nông thôn mới đã được Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận, do đó Châu Đốc đủ điều kiện thẩm định, xét công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2017.

IV. KIẾN NGHỊ

Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang kính đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ quyết định công nhận thành phố Châu Đốc - tỉnh An Giang hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2017./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo TW các CT.MTQG;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp & PTNT;
- Văn phòng điều phối TW CT.MTQG XDNTM;
- TT.TU, TT.HĐND, TT.UBND tỉnh;
- Chánh VP UBND tỉnh;
- VPĐP XDNTM tỉnh;
- Lưu: P.KT, PHCTC.

